

Số: 101/2022/QĐCNTTLH

Thái Thụy, ngày 04 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu:

- Chị Bùi Thị T, sinh năm 1999

- Anh Lê Đức A, sinh năm 1992

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Bùi Thị T, sinh năm 1999

- Anh Lê Đức A, sinh năm 1992

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Lê Đức A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Đức A có một con chung là cháu Lê Phúc T2, sinh ngày 04/7/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cho chị T trực tiếp nuôi con Lê Phúc T2, chị T không yêu cầu anh Đức A cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị T và anh Đức A không có nợ chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T1;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND thị trấn D (xã Thụy H cũ - Nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Xuân Quỳnh**